

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra
Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ IV (2021 - 2026)

BAN CHẤP HÀNH HỘI CỰU TNXP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 15, Điều 18 Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh Khóa IV, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm tra và Trưởng Ban Tổ chức - Chính sách Thành hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ IV (2021 – 2026).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Ban Kiểm tra, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCS.



FOR THE BOARD OF DIRECTORS
DATE: 12-15-2023

RESOLUTION NO. 12-15-2023-001
SUBJECT: [Illegible]

WHEREAS, the Board of Directors has reviewed and discussed the [Illegible] and has determined that it is in the best interests of the Company to [Illegible];

AND WHEREAS, the Board of Directors has determined that the [Illegible] is in the best interests of the Company and has approved the [Illegible];



FOR THE BOARD OF DIRECTORS



QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Ban Kiểm tra Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ IV (2021 - 2026)

*(Ban hành theo Quyết định số 105/QĐ-TH ngày 30 tháng 5 năm 2022
của Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Chức năng

Ban Kiểm tra Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là Ban Kiểm tra) là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành Hội Cựu TNXP Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Hội; tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra trong nội bộ Hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hoạt động kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hội, Nghị quyết của Thành hội; sơ, tổng kết công tác kiểm tra 6 tháng và hàng năm.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Hội:

a) Đối tượng kiểm tra: ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội; Văn phòng, các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc Thành hội.

b) Kiểm tra văn phòng, Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc, ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội khi có biểu hiện vi phạm trong việc chấp hành Điều lệ Hội, Nghị quyết, Quy chế hoạt động của Thành hội.

c) Tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các Hội Cựu TNXP các quận, huyện, thành phố trực thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là Hội cấp quận), các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Thành hội. Ban Kiểm tra không xem xét, giải quyết những đơn, thư khiếu nại tố cáo dấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ.

d) Xem xét, kết luận đề xuất cách giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền do Điều lệ Hội quy định.

đ) Kiểm tra tài chính của Thành hội và của đơn vị trực thuộc Thành hội.

3. Khi tiến hành kiểm tra, Ban Kiểm tra có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân (đối tượng kiểm tra) tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp tài liệu và báo cáo giải trình những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra.



4. Sau khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, Ban Kiểm tra tham mưu đề xuất báo cáo kết quả kiểm tra với Ban Thường vụ Thành hội để xem xét kết luận.

5. Tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội về công tác kiểm tra, những biện pháp nhằm giữ vững tổ chức và hoạt động của Hội:

a) Báo cáo các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội.

b) Tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo của Thành hội về giải quyết khiếu nại, tố cáo; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc liên quan trong việc thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo và hoàn chỉnh hồ sơ đưa vào lưu trữ theo quy định.

c) Tham gia ý kiến và kiến nghị những vấn đề liên quan đến các hoạt động của Thành hội.

6. Được cử thành viên Ban Kiểm tra đến các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; được dự các cuộc họp của Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc có liên quan đến công tác kiểm tra.

7. Theo dõi việc thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Thành hội.

8. Thực hiện ủy nhiệm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội về giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, hội viên thuộc diện Thành hội quản lý.

CHƯƠNG II TỔ CHỨC NHÂN SỰ

Điều 3. Tổ chức bộ máy

Ban Kiểm tra do Đại hội bầu gồm 03 thành viên; Ban Chấp hành Thành hội bầu Trưởng ban Kiểm tra; Ban Kiểm tra bầu Phó Trưởng ban Kiểm tra.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban Kiểm tra

a) Được Ban phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực, Hội cấp quận, Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc và chịu trách nhiệm chính trước Ban về phạm vi phụ trách đúng theo quy định Điều lệ Hội, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm tra.

b) Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Ban phân công, tham gia các tổ chức (Đoàn) kiểm tra do Thành hội hoặc Ban Kiểm tra thành lập.

c) Chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phân công được phụ trách.

d) Dự đầy đủ các cuộc họp của Ban, thảo luận, biểu quyết dân chủ theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số và cùng với Ban chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội về các quyết định đó.

đ) Giữ mối liên hệ chặt chẽ với các Hội cấp quận, các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ban trong việc thực hiện nhiệm vụ của Thành hội và của Ban phân công.

Giúp Ban xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và tham gia triển khai, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động đã đề ra.

Điều 5. Trách nhiệm quyền hạn của Trưởng, Phó Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm tra

1. Trưởng ban

a) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

b) Chủ trì công việc và các cuộc họp của Ban; triển khai, tổ chức thực hiện các công việc do Thành hội giao. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã đề ra; sơ, tổng kết kết hoạt động kiểm tra. Tham dự các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội có liên quan đến hoạt động kiểm tra.

c) Trực tiếp chỉ đạo và xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Ban. Kiểm tra đôn đốc các thành viên của Ban thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

2. Phó Trưởng ban

a) Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban Kiểm tra đã nêu tại Điều 4 Quy chế này.

b) Thay mặt Trưởng ban xử lý công việc khi Trưởng ban ủy quyền. Chuẩn bị nội dung xem xét, kết luận việc khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân để báo cáo Ban Kiểm tra, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Thành hội. Tham dự các cuộc họp của Ban Chấp hành Thành hội về hoạt động kiểm tra và các công việc có liên quan.

3. Ủy viên Ban kiểm tra

a) Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của thành viên Ban Kiểm tra đã ghi của Điều 4 quy chế này.

b) Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng, Phó Trưởng ban phân công.

CHƯƠNG III NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Kiểm tra hoạt động dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội; trực tiếp, thường xuyên là Chủ tịch Thành hội.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo nguyên tắc “dân chủ và đồng thuận, kết luận theo đa số”.

3. Khi tiến hành kiểm tra, nếu Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì trao đổi trực tiếp với Ban Kiểm tra, không được gây khó khăn, trở ngại cho việc kiểm tra.

4. Khi báo cáo cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội; Ban Kiểm tra phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của đối tượng kiểm tra về vấn đề có liên quan, kể

NG PH
BAN
HÀNH
HÀNH

cả các ý kiến khác với ý kiến của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Thành hội để xem xét, quyết định.

5. Các quyết định, thông báo, kết luận của Ban Kiểm tra về kiểm tra phải được đối tượng kiểm tra chấp hành nghiêm túc. Trường hợp có ý kiến khác thì báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Thành hội xem xét quyết định.

Điều 7. Chế độ làm việc

a) Ban Kiểm tra họp thường kỳ 3 tháng/lần; khi cần thì họp bất thường. Các cuộc họp họp lệ khi có trên 1/2 số thành viên tham dự.

b) Tập thể Ban Kiểm tra thảo luận, kết luận các cuộc kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tham mưu, đề xuất, báo cáo với Ban Thường vụ Thành hội và Chủ tịch Thành hội xem xét quyết định.

Điều 8. Chế độ thông tin báo cáo

Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội.

Điều 9. Chế độ làm việc với các cơ quan, tổ chức có liên quan

Mỗi thành viên của Ban được phân công làm việc với các cơ quan, tổ chức ngoài Thành hội phải chuẩn bị chu đáo về nội dung, yêu cầu và thông qua lãnh đạo của Ban trước; khi làm việc xong phải phối hợp để lập biên bản làm việc. Nội dung biên bản phải phản ánh trung thực, rõ ràng, chi tiết những vấn đề mà các bên tham gia thảo luận thống nhất hoặc chưa thống nhất và những kiến nghị lên lãnh đạo Hội để tiếp tục giải quyết.

Điều 10. Chế độ bảo mật, phát ngôn

Mỗi thành viên của Ban phải có trách nhiệm chuẩn mực trong phát ngôn. Chỉ được truyền đạt ý kiến của Ban cho các đơn vị hoặc cá nhân khi được Ban ủy nhiệm. Không được dùng danh nghĩa của Ban để truyền đạt ý kiến, quan điểm riêng của mình liên quan đến công tác kiểm tra.

CHƯƠNG IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Đối với các tổ chức, đoàn thể, cơ quan chức năng của nhà nước

Ban Kiểm tra được Ban Chấp hành ủy nhiệm phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cơ quan chức năng của nhà nước tại Thành phố trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên hoạt đến hoạt động của Hội và quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên.

Điều 12. Đối với Ban Chấp hành Thành hội

1. Ban Kiểm tra chấp hành các kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội về công tác kiểm tra trong Hội. Trường hợp Ban có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội thì được bảo lưu ý kiến nhưng phải chấp hành quyết định đó.

2. Các ủy viên Ban Chấp hành Thành hội có quyền chất vấn hoạt động của Ban Kiểm tra. Ban Kiểm tra có trách nhiệm trả lời các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ kiểm tra.

Điều 13. Đối với Văn phòng, các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Thành hội

1. Ban Kiểm tra phối hợp với văn phòng, các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc có liên quan xem xét, đề nghị xử lý các tổ chức, cá nhân thuộc diện Thành hội quản lý có vi phạm Điều lệ, quy định của Hội. Phối hợp với Ban Tổ chức - Chính sách giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội kết luận những vấn đề cần xem xét trong việc chuẩn bị nhân sự của Thành hội.

2. Ban Kiểm tra cung cấp đầy đủ, chính xác kịp thời, báo cáo, hồ sơ, tài liệu cần thiết để phục vụ cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội.

3. Các Hội cấp quận, các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm cung cấp số liệu, hồ sơ liên quan đến kiểm tra các tổ chức, cá nhân nhằm giúp Ban Kiểm tra thụ lý hồ sơ trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành hội xem xét, quyết định giải quyết.

Điều 14. Đối với các Hội cấp quận

1. Ban Kiểm tra phối hợp hỗ trợ các Hội cấp quận trong công tác kiểm tra theo quy định của Điều lệ Hội.

2. Các Hội cấp quận khi chuẩn bị nhân sự làm công tác kiểm tra (nhân sự đã được lãnh đạo quận duyệt chấp thuận) thì có thể thông tin cho Ban Kiểm tra Thành hội biết.

3. Ban Kiểm tra Thành hội phối hợp Ban Kiểm tra của các Hội cấp quận tổ chức tập huấn về nghiệp vụ công tác kiểm tra.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15.

Trưởng ban Kiểm tra tổ chức sắp xếp, bố trí nhân sự, đảm bảo đúng chức trách, nhiệm vụ và phối hợp với các tổ chức, cá nhân để thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra.

Điều 16.

Các Hội cấp quận, Trưởng các Ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm phối hợp với Trưởng ban Kiểm tra để thực hiện những công tác có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm tra. Trong quá trình thực hiện, khi thấy cần thiết, Trưởng ban Kiểm tra kịp thời đề nghị Ban Thường vụ, Chủ tịch Thành hội điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp tình hình hoạt động của Hội./.

**BAN CHẤP HÀNH HỘI CỰU TNXP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

1.2. Thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy phép

1. Bên Klien có thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

2. Bên Klien có thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

3. Các nội dung khác, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

1. Đơn Klien có thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

2. Các nội dung khác, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

3. Đơn Klien có thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

CHƯƠNG V PHỤ LỤC

1. Đơn Klien có thời gian và địa điểm, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

2. Các nội dung khác, các bên tham gia, đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...
đơn vị cấp giấy...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
TÊN VÀ SỐ QUÂN QUẢN LÝ